

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày: 20-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Quen

Ông Dương Quốc Võ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Kh sinh ngày 30/10/1991; tại tỉnh Q.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Q; nơi cư trú: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Q; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh sinh năm 1961 và bà Trương Thị L sinh năm 1966; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; ngày 08/4/2021 bị tạm giữ và chuyển sang tạm giam từ ngày 14/4/2021 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Minh T sinh năm 1992; trú ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Q; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Võ Thị Hồng T sinh năm 1981; trú ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Q; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 08/4/2021 tại công Nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 2 thuộc ấp M, xã N, thị xã P. Bị cáo Nguyễn Văn Kh đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Sirius, biển số 84F1 – 15502, màu xanh đen của ông Nguyễn Minh T rồi điều khiển xe về nhà trọ Quỳnh Anh thuộc ấp M, xã N, thị xã P cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 12/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 xe mô tô, biển số 84F1-15502, màu xanh đen, số máy: 5C6J119503, số khung: RLCS5CJ0FY119496, giá: 8.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Nguyễn Văn Khánh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và thống nhất về kết luận định của Hội đồng định giá.

Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh từ 07 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo nói lời sau cùng: trong thời gian tạm giam và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, bị cáo biết lỗi và ăn năn mong xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập được. Trên cơ sở đánh giá, xem xét toàn diện các chứng cứ có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 08/4/2021 tại ấp M, xã N, thị xã P, khi bị cáo thấy xe mô tô Sirius biển số 84F1 – 15502, màu xanh đen của ông T không có người

trông coi nên bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút mở khóa lấy trộm 01 xe mô tô Sirius, biển số 84F1 – 15502, màu xanh đen của ông Tâm.

[2] Bị cáo Kh là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nhận biết việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên vì lòng tham bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản để sử dụng, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 8.000.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Kh đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; hành vi của bị cáo không những xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác, làm mất trật tự xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt: Phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đúng tính chất, mức độ, vai trò, vị trí và hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với các tình tiết và các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải đã xử lý vật chứng giao trả cho ông T 01 xe mô tô, biển số 84F1-15502, màu xanh đen, số máy: 5C6J119503, số khung: RLCS5CJ0FY119496, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông T và bà T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 07 (bảy) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn phạt tù của bị cáo Nguyễn Văn Kh được tính từ ngày 08/4/2021.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CA thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã, phường;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Truyền